

## BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN CÔNG NGHỆ 7 NĂM 2021-2022

### 1. Đề cương ôn thi giữa HK1 Công nghệ 7

#### ĐỀ CƯƠNG ÔN THI GIỮA HỌC KÌ 1

#### MÔN CÔNG NGHỆ 7

#### NĂM HỌC 2021 - 2022

#### Môn: Công nghệ 7

##### A. Câu hỏi trắc nghiệm

**Câu 1:** Vai trò của trồng trọt là:

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; cung cấp thức ăn cho vật nuôi
- B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp
- C. Cung cấp nông sản cho sản xuất
- D. Tất cả các ý trên

**Câu 2:** Biện pháp nào sau đây thực hiện trong trồng trọt?

- A. Khai hoang, lấn biển, tăng vụ, áp dụng biện pháp khoa học kỹ thuật
- B. Cày đất
- C. Bón phân hạ phèn
- D. Bón phân hữu cơ

**Câu 3:** Nhiệm vụ của trồng trọt là:

- A. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi
- B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp làm giấy
- C. Cung cấp nông sản xuất khẩu; đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước
- D. Tất cả ý trên

**Câu 4:** Ngành trồng trọt có mấy vai trò:

- A. 4
- B. 5
- C. 2
- D. 3

**Câu 5:** Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho chăn nuôi, nguyên liệu cho công nghiệp và nông sản để xuất khẩu là:

- A. Vai trò của trồng trọt
- B. Nhiệm vụ của trồng trọt
- C. Chức năng của trồng trọt
- D. Ý nghĩa của trồng trọt

**Câu 6:** Khai hoang, lấn biển nhằm mục đích gì?

- A. Tăng sản lượng nông sản
- B. Tăng vụ trên đơn vị diện tích đất trồng
- C. Tăng chất lượng nông sản
- D. Tăng diện tích đất trồng

**Câu 7:** Nhiệm vụ không phải là nhiệm vụ của ngành trồng trọt là:

- A. Trồng cây lúa lấy gạo để xuất khẩu
- B. Trồng cây rau, đậu, vừng làm thức ăn cho con người
- C. Trồng cây mía cung cấp cho nhà máy chế biến đường

D. Trồng cây trà để lấy gỗ làm nhà

**Câu 8:** Nhiệm vụ của trồng trọt là:

A. Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su...

B. Trồng lúa lấy gạo để xuất khẩu

C. Trồng cây lấy gỗ để sản xuất giấy

D. Phát triển chăn nuôi: lợn (heo), gà, vịt...

**Câu 9:** Để thực hiện nhiệm vụ trồng trọt, không cần sử dụng biện pháp nào?

A. Khai hoang, lấn biển

B. Tăng vụ trên diện tích đất trồng

C. Sử dụng thuốc hóa học

D. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật

**Câu 10:** Đâu không phải là vai trò của trồng trọt?

A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; cung cấp thức ăn cho vật nuôi

B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp

C. Trồng lúa lấy gạo để xuất khẩu

D. Cung cấp nông sản cho sản xuất

**Câu 11:** Đất trồng là môi trường?

A. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy

B. Giúp cây đứng vững

C. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy, nước

D. Câu B và C

**Câu 12:** Đất trồng là lớp bề mặt ..... của vỏ Trái Đất.

- A. Tơi xốp
- B. Cứng, rắn
- C. Ẩm ướt
- D. Bạc màu

**Câu 13:** Đất trồng là gì?

- A. Kho dự trữ thức ăn của cây
- B. Do đá núi mùn ra, cây nào cũng sống được
- C. Lớp bề mặt tơi xốp của trái đất có khả năng sản xuất ra sản phẩm cây trồng
- D. Lớp đá xốp trên bề mặt trái đất

**Câu 14:** Đất trồng gồm mấy thành phần chính:

- A. Hai thành phần
- B. Ba thành phần
- C. Năm thành phần
- D. Nhiều thành phần

**Câu 15:** Đất trồng có tầm quan trọng như thế nào đối với đời sống của cây:

- A. Cung cấp nước, dinh dưỡng
- B. Giữ cây đứng vững
- C. Cung cấp nước, oxy, dinh dưỡng và giữ cây đứng vững

D. Cung cấp nguồn lương thực

**Câu 16:** Thành phần đất trồng gồm:

- A. Phần khí, phần lỏng, chất vô cơ
- B. Phần khí, phần lỏng, chất hữu cơ
- C. Phần khí, phần rắn, phần lỏng
- D. Phần rắn, chất hữu cơ, chất vô cơ

**Câu 17:** Đặc điểm của phần khí là:

- A. là không khí có ở trong khe hở của đất
- B. gồm thành phần vô cơ và thành phần hữu cơ
- C. có tác dụng hòa tan chất dinh dưỡng
- D. chiếm 92 – 98%

**Câu 18:** Phần rắn gồm thành phần nào?

- A. Chất vô cơ
- B. Chất hữu cơ
- C. Cả A và B
- D. A hoặc B

**Câu 19:** Thành phần chất hữu cơ của đất có đặc điểm gì?

- A. Gồm các sinh vật sống trong đất và xác động, thực vật và vi sinh vật đã chết.
- B. Xác động, thực vật bị phân hủy thành chất hữu cơ đơn giản và chất khoáng
- C. Tổng hợp nên các chất mùn

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 20:** Sự khác biệt giữa đất trồng và đá?

A. Nước

B. Độ phì nhiêu

C. Ánh sáng

D. Độ ẩm

**Câu 21:** Đất nào là đất trung tính:

A.  $\text{pH} < 6.5$

B.  $\text{pH} > 6.5$

C.  $\text{pH} > 7.5$

D.  $\text{pH} = 6.6 - 7.5$

**Câu 22:** Đất kiềm là đất có pH là bao nhiêu?

A.  $\text{pH} < 6,5$

B.  $\text{pH} = 6,6 - 7,5$

C.  $\text{pH} > 7,5$

D.  $\text{pH} = 7,5$

**Câu 23:** Đất nào giữ nước tốt?

A. Đất cát

B. Đất sét

C. Đất thịt nặng

D. Đất thịt

**Câu 24:** Yếu tố nào quyết định thành phần cơ giới đất?

A. Thành phần hữu cơ và vô cơ

B. Khả năng giữ nước và dinh dưỡng

C. Thành phần vô cơ

D. Tỷ lệ các hạt cát, limon, sét có trong đất

**Câu 25:** Độ phì nhiêu của đất là gì?

A. Là khả năng cung cấp nước, dinh dưỡng, oxy cho cây

B. Là khả năng cung cấp muối khoáng

C. Là khả năng cung cấp nước

D. Là khả năng làm cây trồng cho năng suất cao

**Câu 26:** Loại đất nào sau đây giữ nước và chất dinh dưỡng kém nhất?

A. Đất cát

B. Đất thịt nặng

C. Đất thịt nhẹ

D. Đất cát pha

**Câu 27:** Đất có khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng là vì sao?

A. Nhờ đất chứa nhiều mùn, sét

B. Nhờ đất chứa nhiều cát, limon, sét

C. Nhờ các hạt cát, sét, limon và chất mùn

D. Tất cả ý trên

**Câu 28:** Có mấy loại đất chính?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**Câu 29:** Độ chua và độ kiềm của đất được đo bằng gì?

A. Độ pH

B. NaCl

C.  $MgSO_4$

D.  $CaCl_2$

**Câu 30:** Để cây trồng có năng suất cao thì cần có đặc điểm gì?

A. Đất trồng có độ phì nhiêu

B. Giống tốt

C. Chăm sóc tốt và điều kiện thời tiết thuận lợi

D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 31:** Chúng ta cần phải sử dụng đất hợp lí vì:

A. Nhu cầu nhà ở ngày càng nhiều

B. Để dành đất xây dựng các khu sinh thái, giải quyết ô nhiễm

C. Diện tích đất trồng có hạn



D. Giữ gìn cho đất không bị thoái hóa

**Câu 32:** Biện pháp cải tạo bón vôi được áp dụng cho loại đất nào?

A. Đất đồi dốc

B. Đất chua

C. Đất phèn

D. Đất mặn

**Câu 33:** Để cải tạo và bảo vệ đất trồng cần phải?

A. Canh tác tốt, công tác thủy lợi, bón phân hợp lý

B. Bón phân hợp lý

C. Bón vôi

D. Chú trọng công tác thủy lợi

**Câu 34:** Trồng xen canh cây nông nghiệp giữa cây phân xanh nhằm mục đích gì?

A. Tăng bề dày của đất

B. Tăng độ che phủ, chống xói mòn

C. Hòa tan chất phèn

D. Thay chua rửa mặn

**Câu 35:** Đối với đất xám bạc màu, chúng ta cần sử dụng biện pháp nào để cải tạo đất?

A. Bón vôi

B. Làm ruộng bậc thang

C. Cày nông, bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên

D. Cày sâu, bừa kỹ; kết hợp bón phân hữu cơ

**Câu 36:** Đối với đất ở miền núi phải bảo vệ bằng cách:

- A. Đẩy mạnh du canh, bảo vệ vốn rừng
- B. Nâng cao hiệu quả sử dụng, có chế độ canh tác hợp lí
- C. Tăng cường bón phân, cải tạo thích hợp theo từng loại đất
- D. Áp dụng tổng thể các biện pháp thủy lợi, canh tác nông - lâm

**Câu 37:** Trong các biện pháp sau đây là biện pháp sử dụng đất hợp lý?

- A. Trồng nhiều loại cây trên một đơn vị diện tích
- B. Bỏ đất hoang, cách vụ
- C. Sử dụng đất không cải tạo
- D. Chọn cây trồng phù hợp với đất

**Câu 38:** Biện pháp cày nông, bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên được áp dụng cho loại đất nào?

- A. Đất phèn
- B. Đất chua
- C. Đất đồi dốc
- D. Đất xám bạc màu

**Câu 39:** Mục đích của biện pháp làm ruộng bậc thang:

- A. Rửa phèn
- B. Giảm độ chua của đất

C. Hạn chế xói mòn

D. Tăng bề dày lớp đất trồng

**Câu 40:** Biện pháp nào là biện pháp cải tạo đất trong các biện pháp dưới đây?

A. Thâm canh tăng vụ

B. Không bỏ đất hoang

C. Chọn cây trồng phù hợp với đất

D. Làm ruộng bậc thang

### ĐÁP ÁN

|    |    |    |    |    |    |    |    |    |    |
|----|----|----|----|----|----|----|----|----|----|
| 1  | 2  | 3  | 4  | 5  | 6  | 7  | 8  | 9  | 10 |
| D  | A  | D  | A  | A  | D  | D  | B  | C  | C  |
| 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| D  | A  | C  | B  | C  | C  | A  | C  | D  | B  |
| 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 |
| D  | C  | B  | D  | A  | A  | C  | B  | A  | D  |
| 31 | 32 | 33 | 34 | 35 | 36 | 37 | 38 | 39 | 40 |
| C  | B  | A  | A  | D  | B  | D  | B  | C  | D  |

### B. Câu hỏi tự luận

**Bài 1:** Dựa vào hình 1 trang 5 SGK Công nghệ 7, em hãy trả lời câu hỏi: Trồng trọt có vai trò gì trong nền kinh tế?

Bạn Hạnh đã trả lời là:

- Tạo ra nhiều lúa, ngô, bắp cải,...
- Tạo nhiều dưa, lê mang về nhà máy...
- Tạo ra được nhiều bò, lợn, gà...
- Tạo ra nhiều sản phẩm xuất khẩu...

Em hãy cho biết bạn Hạnh trả lời sai ở những ý nào. Theo em vì sao bạn Hạnh trả lời sai như vậy?

**Lời giải:**

Hướng dẫn:

- Bạn Hạnh trả lời sai ở ý sau:
  - + Tạo ra nhiều lúa, ngô, bắp cải vì chưa hiểu ý của hình 1 mà lại liệt kê những sản phẩm cụ thể, chưa nêu khái quát mà ý của hình là tạo ra nhiều lương thực, thực phẩm.
  - + Tạo nhiều dưa, lê mang về nhà máy vì hiểu sai như ý trên.
  - + Tạo ra được nhiều bò, lợn, gà là vai trò của Chăn nuôi, không phải của Trồng trọt.
- Nguyên nhân cơ bản của sai lầm nêu trên là chưa khái quát để hiểu đúng ý diễn đạt của hình. (Học sinh phải hiểu và kết luận được mỗi hình nhỏ trong hình 1 diễn đạt điều gì, rồi khái quát để thấy được vai trò của Trồng trọt).

**Bài 2** Với 6 nội dung trong mục II, bài 1 SGK Công nghệ 7, em hãy cho biết nội dung nào thuộc nhiệm vụ của Trồng trọt? Trong đó nhiệm vụ nào là chính? Những nội dung không phải nhiệm vụ của ngành Trồng trọt thì em cho đó là nhiệm vụ của ngành sản xuất nào?

**Lời giải:**

- Nội dung thuộc nhiệm vụ của Trồng trọt gồm:
  - + Sản xuất nhiều lúa, ngô, khoai, sắn, để đảm bảo đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.
  - + Trồng rau, đậu, vừng, lạc, làm thức ăn cho người.

- + Trồng mía cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường; trồng cây ăn quả cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến hoa quả.
- + Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su, hồ tiêu, lấy nguyên liệu xuất khẩu.
- + Trồng cây lấy gỗ cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và công nghiệp làm giấy.
- Trong đó, nhiệm vụ sản xuất nhiều lúa, ngô, khoai, sắn để đảm bảo đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu là nhiệm vụ quan trọng nhất (là chính).
- Hai nội dung không thuộc ngành trồng trọt mà thuộc ngành chăn nuôi và lâm nghiệp là:
  - + Phát triển chăn nuôi lợn, gà, vịt,...cung cấp thịt, trứng cho con người là nhiệm vụ của ngành Chăn nuôi.
  - + Trồng cây lấy gỗ cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và công nghiệp làm giấy là nhiệm vụ của ngành Lâm nghiệp.

**Bài 3:** Theo em thì biện pháp khai hoang, lấn biển, tăng vụ và áp dụng đúng các biện pháp kỹ thuật trồng trọt có liên quan như thế nào đến nhiệm vụ trồng trọt là tăng được sản lượng để đảm bảo lương thực, thực phẩm dùng trong nước và xuất khẩu?

**Lời giải:**

Sản lượng lương thực, thực phẩm sản xuất trong một năm phụ thuộc hai yếu tố chủ yếu là diện tích và năng suất cây trồng.

Sản lượng thu hoạch = tổng diện tích x năng suất cây trồng.

Vậy muốn tăng diện tích trồng trọt phải khai hoang, lấn biển và tăng vụ trên một đơn vị trồng trọt, muốn năng suất cây trồng cao phải áp dụng đúng kỹ thuật trồng trọt.

**Bài 4:** Giả sử địa phương em chuyển phần lớn diện tích đất nông nghiệp sang làm công nghiệp, chỉ còn ít diện tích làm nông nghiệp, mà dân số vẫn đông, thì theo em có biện pháp gì để khắc phục tình trạng mất diện tích nông nghiệp mà nhiệm vụ trồng trọt vẫn thực hiện được?

**Lời giải:**

Muốn bảo đảm lương thực, thực phẩm dùng trong nước và xuất khẩu cần áp dụng các biện pháp làm tăng diện tích sản xuất trong năm bằng khai hoang, lấn biển, tăng vụ, đồng thời phải làm tăng năng suất bằng việc thực hiện đúng kỹ thuật trồng trọt.

Vậy ở địa phương em, diện tích sản xuất nông nghiệp bị giảm sút phải bù lại bằng trồng tăng vụ, đồng thời phải áp dụng kỹ thuật tiên tiến trong trồng trọt để bù lại số lượng sản phẩm mất đi do mất diện tích.

**Bài 5** Xếp cặp nội dung giữa cột A và cột B trong bảng dưới đây sao cho đúng:

| A   | B                             |
|---|-------------------------------|
| 1. Cho cục đất khô vào cốc nước có bọt nổi lên là do  | a. chất hữu cơ của đất        |
| 2. Cân đất ẩm, sau đó cho vào tủ sấy 1200C trong 40 phút, mang ra cân lại thấy nhẹ hơn lần trước cân là do... | b. phần chất rắn của đất      |
| 3. Đất tán nhỏ cho vào cốc nước, khuấy đều, phần nổi là do...   | c. nước trong đất đã bốc hơi  |
| 4. Đất tán nhỏ cho vào cốc nước, khuấy đều, phần lắng đọng là do...   | d. không khí trong đất bay ra |

**Lời giải:**

1 – d    2 – c    3 – a    4 – b

**Bài 6:** Trình bày các thành phần của đất trồng. Giữa các thành phần của đất có tác động qua lại với nhau như thế nào? Theo em đất có vận động, biến đổi không? Vì sao?

**Lời giải:**

- Trong đất gồm các thành phần (theo trạng thái):

+ Chất khí (phần khí): nito, oxi, cacbonic...

+ Chất rắn (phần rắn): chất vô cơ gồm các loại khoáng và chất hữu cơ như vi sinh vật, xác sinh vật, chất hữu cơ đơn giản, mùn.

+ Chất lỏng (phần lỏng): nước trong đất.

- Sự ảnh hưởng qua lại giữa các thành phần của đất:

+ Chất lỏng tăng sẽ chiếm chỗ của chất khí, nên tỉ lệ chất khí giảm.

- + Chất khí tăng nghĩa là lượng nước giảm.
- + Đất có chất khí tăng, chất hữu cơ phân giải mạnh, tạo nhiều chất hữu cơ đơn giản và mùn, đất tơi xốp.
- + Chất lỏng tăng (ngập nước lâu) làm lượng chất khí độc tăng, lượng oxi giảm.
- Đất luôn vận động, biến đổi, tùy mùa vụ mà thành phần có thay đổi:

Mùa mưa lượng chất lỏng tăng, lượng chất khí giảm, mùa khô thì ngược lại. Khi lượng chất khí, lượng chất lỏng thay đổi thì lượng chất rắn cũng biến đổi theo.

Như vậy, đất luôn vận động, biến đổi do nhiều yếu tố luôn vận động như thời tiết, khí hậu, điều kiện canh tác.

**Bài 7:** Vì sao một đụn cát ở bờ biển Quảng Bình chưa được gọi là đất trồng? Con người có thể cải tạo để đụn cát đạt những tiêu chuẩn gì mới được gọi là đất trồng?

**Lời giải:**

- Một đụn cát ở bờ biển Quảng Bình chưa được gọi là đất trồng, vì tuy cũng là lớp bề mặt Trái đất, tơi xốp, nhưng thiếu đặc điểm là chưa có độ phì nhiêu, thể hiện là chưa cung cấp đủ nước, chất dinh dưỡng và những điều kiện cần thiết cho cây trồng sinh trưởng và phát triển.
- Con người cần trồng những cây phù hợp để cải tạo đất, làm cho đất tăng dần khả năng cung cấp nước, chất dinh dưỡng cho cây trồng. Qua thời gian, cây trồng sinh trưởng, phát triển cho sản phẩm, lúc đó đất mới thực sự là đất trồng.

## 2. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7

### 2.1. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 1

TRƯỜNG THCS HOÀNG HOA THÁM

ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7

Năm học 2021 - 2022

Môn: Công nghệ 7

#### I. Phần trắc nghiệm:

Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất ( mỗi câu đúng 0.5 điểm)

Câu 1. Đất trồng là:

- A. Kho dự trữ thức ăn của cây.
- B. Do đá núi mùn ra cây nào cũng sống được.
- C. Lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.
- D. Lớp đá xốp trên bề mặt Trái Đất.

Câu 2. Loại đất nào sau đây giữ nước tốt nhất?

- A. Đất cát.
- B. Đất sét.
- C. Đất thịt.
- D. Đất cát pha.

Câu 3. Biện pháp thích hợp để cải tạo đất xám bạc màu là:

- A. Cày sâu, bừa kỹ, bón phân hữu cơ.
- B. Làm ruộng bậc thang.
- C. Trồng xen cây nông nghiệp giữa các băng cây phân xanh.
- D. Cày nông, bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên.

Câu 4. Vì sao chúng ta cần phải sử dụng đất hợp lí?

- A. Vì nhu cầu nhà máy ngày càng nhiều
- B. Để dành đất để xây dựng các khu sinh thái, giải quyết ô nhiễm
- C. Diện tích đất trồng có hạn
- D. Giữ gìn cho đất không bị thoái hóa

Câu 4. Trạng thái đất nào sau đây là đất thịt nhẹ?

- A. Không vê được
- B Chỉ vê được thành viên rời rạc
- C. Vê được thành thoi nhưng đứt đoạn
- D. Vê được thành thoi nhưng khi uốn bị đứt



Câu 5. Trong dãy các loại phân sau, dãy nào gồm toàn các loại phân thuộc nhóm phân hoá học?

- A. Phân lân; phân heo; phân urê.
- B. Phân trâu, bò; bèo dậu; phân kali.
- C. Cây muồng muồng; khô dầu dừa; phân NPK.
- D. Phân urê; phân NPK; phân lân.

Câu 6. Bón thúc được thực hiện vào thời gian nào?

- A. Trong thời kỳ sinh trưởng, phát triển của cây.
- B. Trước khi gieo trồng.
- C. Sau khi cây ra hoa.
- D. Sau khi gieo trồng.

Câu 7. Vai trò của giống cây trồng là:

- A. Tăng năng suất cây trồng.
- B. Tăng năng suất, chất lượng nông sản và thay đổi cơ cấu cây trồng.
- C. Tăng chất lượng nông sản.
- D. Tăng năng suất, chất lượng nông sản.

Câu 8. Quy trình sản xuất giống bằng hạt ở năm thứ tư là:

- A. Gieo hạt giống đã phục tráng.
- B. Từ giống nguyên chủng nhân thành giống sản xuất đại trà
- C. tạo thành giống nguyên chủng
- D, Tạo tạo giống siêu nguyên chủng

Câu 9. Côn trùng gây hại có kiểu biến thái hoàn toàn, ở giai đoạn nào chúng phá hại cây trồng mạnh nhất?

- A. Sâu non.
- B. Trứng.
- C. Nhộng.

D. Sâu trưởng thành.

Câu 10. Yếu tố nào không gây ra bệnh cây:

A. Vi khuẩn.

B. Vi rút.

C. Sâu.

D. Nấm.

Câu 11. Côn trùng là lớp động vật thuộc ngành.

A. Ngành chân mềm.

B. Ngành sâu bọ.

C. Ngành có xương sống.

D. Ngành chân khớp.

Câu 12. Sử dụng một số loài sinh vật như nấm, ong mắt đỏ, bọ rùa, chim, ếch ... và các chế phẩm sinh học để diệt sâu hại là biện pháp gì?

A. Biện pháp sinh học.

B. Biện pháp hoá học.

C. Biện pháp kiểm dịch thực vật.

D. Biện pháp thủ công.

## II. Phần tự luận: ( 4 điểm)

Câu 13. (1,0 điểm) Nêu vai trò và nhiệm vụ của trồng trọt đối với nông nghiệp nước ta

Câu 14. (1,0 điểm) Phân bón có tác dụng gì đối với đất và cây trồng? Vì sao phân hữu cơ, phân lân thường dùng bón lót;

Câu 15. (1,0 điểm) Em hãy trình bày các tiêu chí để đánh giá giống cây trồng tốt.

Câu 16. (1,0 điểm) Em hãy nêu các nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng.

## ĐÁP ÁN

**Đáp án: (trắc nghiệm) Mỗi câu nếu chọn đúng được 0,5 đ**

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |    |    |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| C | B | D | C | D | A | B | B | A | C  | D  | A  |

**Hướng dẫn giải: (Tự luận)**

| Câu | Hướng dẫn giải  | Điểm  |
|-----|---|---|
| 13  | <p>* Vai trò của trồng trọt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho chăn nuôi.</li> <li>- Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp.</li> <li>- Cung cấp nguồn hàng nông sản xuất khẩu có giá trị.</li> </ul> <p>* Nhiệm vụ của trồng trọt: Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.</p> | <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> |
| 14  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân bón có tác dụng làm tăng độ phì nhiêu của đất, tăng năng suất cây trồng và chất lượng nông sản.</li> <li>- Dùng phân hữu cơ, phân lân bón lót vì: Các chất dinh dưỡng ở dạng khó tiêu, cây không sử dụng được ngay, phải có thời gian để phân hủy thành các chất hoà tan cây mới sử dụng được.</li> </ul>                         | <p>0.5</p> <p>0.5</p>                           |
| 15  | <p>* Các tiêu chí để đánh giá giống cây trồng tốt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh trưởng tốt trong điều kiện khí hậu, đất đai và trình độ canh tác của địa phương.</li> <li>- Có năng suất cao và ổn định.</li> <li>- Có chất lượng tốt.</li> <li>- Chống chịu được sâu bệnh.</li> </ul>   | <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> |
| 16  | <p>* Các nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh hại</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng là chính</li> </ul>   | <p>0.25</p> <p>0.25</p>                         |

|  |  |            |
|--|--|------------|
|  | - Trừ sớm, trừ kịp thời, nhanh chóng và triệt để<br>- Sử dụng tổng hợp các biện pháp phòng trừ | <b>0.5</b> |
|--|--|------------|

## 2.2. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 2

TRƯỜNG THCS NGUYỄN NGHIÊM

ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7

Năm học 2021 - 2022

Môn: Công nghệ 7

### I. Trắc nghiệm (3 điểm) Chọn đáp án đúng nhất

Câu 1: Biện pháp nào sau đây thực hiện nhiệm vụ của ngành trồng trọt?

A. Khai hoang, lấn biển, tăng vụ, áp dụng biện pháp khoa học kỹ thuật

B. Cày đất

C. Bón phân hạ phèn

D. Bón phân hữu cơ

Câu 2: Đất trồng là môi trường?

A. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy

B. Giúp cây đứng vững

C. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy, nước

D. Câu B và C

Câu 3: Trồng xen canh cây nông nghiệp giữa cây phân xanh nhằm mục đích gì?

A. Tăng bề dày của đất

B. Tăng độ che phủ, chống xói mòn

C. Hòa tan chất phèn

D. Thay chua rửa mặn

Câu 4: Để đảm bảo được số lượng và chất lượng nông sản, cần phải tiến hành thu hoạch như thế nào?

- A. Thu hoạch lúc đúng độ chín.
- B. Nhanh gọn.
- C. Cẩn thận.
- D. Tất cả các ý trên.

Câu 5: Muốn xác định thời vụ gieo trồng cần phải dựa trên các yếu tố:

- A. Khí hậu.
- B. Loại cây trồng.
- C. Tình hình phát sinh sâu, bệnh ở mỗi địa phương.
- D. Cả 3 đáp án trên.

Câu 6: Luân canh là

- A. cách tiến hành gieo trồng luân phiên các loại cây trồng khác nhau trên cùng một diện tích
- B. tăng số vụ gieo trồng trong năm trên một diện tích đất
- C. trồng hai loại hoa màu cùng một lúc trên cùng một diện tích
- D. tăng từ một vụ lên hai, ba vụ

Câu 7: Phương pháp đưa nước vào rãnh luống(liếp) để thấm dần vào luống là phương pháp tưới gì?

- A. Tưới theo hàng, vào gốc cây
- B. Tưới thấm
- C. Tưới ngập
- D. Tưới phun mưa

Câu 8: Ghép các câu ở 2 cột sao cho thành từng cặp ý tương đương nhau.

|  |   |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Mục đích làm đất.</li> <li>2. Cày đất.</li> <li>3. Bừa và đập đất.</li> <li>4. Lên luống.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>a, Làm đất nhỏ và thu gom cỏ dại.</li> <li>b, Dễ thoát nước, dễ chăm sóc.</li> <li>c, Lật đất sâu lên bề mặt.</li> </ul> |
|--|---|

|                  |  |
|------------------|--|
| 5. Bón phân lót. | d, Làm đất tơi xốp, diệt cỏ dại và mầm sâu bệnh, tạo điều kiện cho cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt.<br>e, Sử dụng phân hữu cơ và phân lân. |
|------------------|--|

**Tự luận (7 điểm)**

**Câu 1:** Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện các vụ gieo trồng ở địa phương em? (1,5 điểm)

**Câu 2.** Căn cứ vào đâu người ta chia các cách bón phân thành bón lót, bón thúc. Cho biết cách làm, mục đích của bón lót, bón thúc là gì? (2,5 điểm)

**Câu 3.** Em hãy nêu những biện pháp phòng, trừ sâu bệnh, hại cho cây trồng đang được áp dụng ở địa phương em? Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu, nhược điểm như thế nào? (3 điểm)

**ĐÁP ÁN**

**I. Trắc nghiệm (3 điểm)** Mỗi câu 1-7 đúng được 0,25 điểm

|   |   |   |   |   |   |   |
|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 |
| A | D | B | D | D | A | B |

**Câu 8:** (1,25điểm)

1 – d, 2 – c, 3 – a, 4 – b, 5 – e.

**II. Tự luận (7 điểm)** nêu được những nội dung cơ bản như sau

**Câu 1:** (1,5 điểm)

Vai trò của trồng trọt đối với đời sống nhân dân và nền kinh tế ở địa phương em

- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người.
- Cung cấp thức ăn cho vật nuôi
- Cung cấp nông sản cho xuất khẩu

**Câu 2:** (2,5 điểm)

- Căn cứ vào thời kì bón người ta chia thành bón lót và bón thúc.

|                    | <b>Bón lót</b>   | <b>Bón thúc</b>  |
|--------------------|--|--|
| <b>1. Cách làm</b> | - Bón phân vào đất trước khi gieo trồng.                                 | - Bón trong thời gian sinh trưởng của cây.   |
| <b>2. Mục đích</b> | - Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây non ngay khi mới mọc lên, mới bén rễ. | - Đáp ứng kịp thời nhu cầu sinh trưởng phát triển của cây.<br>- Tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, phát triển tốt. |

**Câu 3: (3 điểm)**

- Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng được áp dụng ở địa phương em là:

+ Biện pháp canh tác (và sử dụng giống chống sâu bệnh)

+ Biện pháp thủ công

+ Biện pháp hóa học

+ Biện pháp sinh học

+ Biện pháp kiểm dịch thực vật

- Ưu, nhược điểm của phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hóa học

+ Ưu điểm: diệt sâu, bệnh nhanh, ít tốn công

+ Nhược điểm: dễ gây độc cho người, vật nuôi, cây trồng; làm ô nhiễm môi trường; giết các sinh vật có lợi khác

**2.3. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 3**

**TRƯỜNG THCS LÊ LỢI**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

**I. Phần trắc nghiệm (2 điểm)**

**Câu 1:** Điền các cụm từ sau ứng với mỗi chỗ trống sao cho đúng nội dung:

**Thức ăn, khỏe mạnh, nông sản, công nghiệp**

Trồng trọt cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người,.....(1) cho chăn nuôi, nguyên liệu cho công nghiệp và.....(2) để xuất khẩu.

**Câu 2:** Khoanh tròn vào câu em cho là đúng nhất về trình tự biến thái của côn trùng? Từ kết quả em hãy gạch chân vào giai đoạn có hại nhất đối với cây trồng?

- a. Trứng - Nhộng - Sâu trưởng thành c. Trứng - Sâu trưởng thành - Nhộng  
b. Trứng - Sâu trưởng thành - Sâu non d. Trứng - Sâu non - Sâu trưởng thành

**Câu 3:** Nguyên nhân chính làm cho cây trồng bị bệnh là:

- a. Virut c. Môi trường sống không thuận lợi  
b. Vi khuẩn d. Nấm

**Câu 4:** Hãy nối cụm từ ở cột A với cụm từ ở cột B để được câu đúng trong bảng sau:

| Cột A                             | Cột nối | Cột B  |
|-----------------------------------|---------|--|
| 1. Phương pháp chọn tạo giống     | 1 +     | a. Tạo nhiều hạt cây giống                           |
| 2. Sản xuất giống cây trồng       | 2 +     | b. Dùng chum, vại, túi nilon                         |
| 3. Khi bảo quản hạt giống cây     | 3 +     | c. Chặt cành từng đoạn nhỏ đem giâm xuống đất        |
| 4. Phương pháp nhân giống vô tính | 4 +     | d. Tạo ra quần thể có đặc điểm khác quần thể ban đầu |

**II. Phần tự luận (8 điểm)**

**Câu 5:** Cho biết ưu, nhược điểm của biện pháp thủ công phòng trừ sâu, bệnh hại?

**Câu 6:** Thế nào là bón lót và bón thúc? Cho ví dụ?

**Câu 7:** Tác hại của sâu bệnh đối với cây trồng như thế nào? Bệnh cây là gì? Một số dấu hiệu của bệnh cây?

**Câu 8:** Một số giống tốt cần phải đảm bảo các tiêu chí gì?



## ĐÁP ÁN

### Câu 1:

1. Thức ăn
2. Nông sản

### Câu 2:

d. Trứng - Sâu non - **Sâu trưởng thành**

### Câu 3:

c. Môi trường sống không thuận lợi

### Câu 4:

1 + d 2 + a 3 + b 4 + c

### Câu 5:

- Ưu điểm: Đơn giản, dễ thực hiện. Có hiệu quả khi sâu, bướm mới phát sinh
- Nhược điểm: Hiệu quả thấp, tốn nhân công

### Câu 6:

- Bón lót: là bón trước khi gieo trồng, nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây khi mới mọc và bén rễ.
- Bón thúc: là bón phân trong thời kì cây đang sinh trưởng và phát triển nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu chất dinh dưỡng cho cây.
- Lấy được ví dụ

### Câu 7:

- Tác hại của sâu bệnh đối với cây trồng: Sâu bệnh có ảnh hưởng xấu đến cây trồng, làm cho năng suất, chất lượng nông sản giảm, thậm chí còn không cho thu hoạch.
- Bệnh cây là trạng thái không bình thường về chức năng sinh lí, cấu tạo do vi sinh vật và môi trường sống không thuận lợi gây ra.
- Một số dấu hiệu của bệnh cây: Lá bị thủng, cành bị gãy, thân cây sần sùi

**Câu 8:**

Một giống cây tốt cần đảm bảo các tiêu chí sau:

- Năng suất cao và ổn định
- Chất lượng tốt
- Có sức chống chịu được sâu bệnh
- Sống được ở môi trường khí hậu đất đai của địa phương

**2.4. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 4**

**TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

**I. Trắc nghiệm (3 điểm)**

**Khoanh tròn vào đáp án đúng nhất ở câu 1, 2, 3 và câu 4**

**Câu 1.** Đất có độ pH = 7 là loại đất:

- Đất chua
- đất trung tính
- đất kiềm
- đất mặn

**Câu 2.** Khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng của đất được sắp xếp theo thứ tự giảm dần là:

- Đất cát, đất thịt, đất sét
- Đất thịt, đất sét, đất cát
- Đất sét, đất thịt, đất cát
- Đất sét, đất cát, đất thịt

**Câu 3.** Loại phân nào sau đây được dùng để bón thúc :

- Phân lân

- b. Phân chuồng
- c. Phân xanh
- d. Phân đạm

**Câu 4.** Hạt giống có chất lượng rất cao nhưng số lượng ít gọi là:

- a. Hạt giống siêu nguyên chủng
- b. Hạt giống thuần chủng
- c. Hạt giống nguyên chủng
- d. Hạt giống lai

**Câu 5:** Em hãy nối nội dung ở cột A tương ứng phù hợp với nội dung ở cột B.

**Cột A**

**Gạch  
nối**

**Cột B**

- 1- Cây sấu bừa kỹ, bón phân hữu cơ
- 2- Làm ruộng bậc thang
- 3- Cây nông, bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên.
- 4- Bón vôi

- a) áp dụng cho vùng đất dốc, đồi núi hạn chế xói mòn, rửa trôi.
- b) áp dụng cho đất có tầng mỏng Nghèo dinh dưỡng.
- c) áp dụng cho đất nhiễm phèn
- d) áp dụng với đất phù sa.
- e) cho đất chua.

## II. Tự luận (7 điểm)

**Câu 6.** Giống cây trồng có vai trò như thế nào trong trồng trọt? Nêu phương pháp chọn tạo giống cây trồng. (2 điểm)

**Câu 7.** Vì sao cần phải sử dụng phân bón trong sản xuất nông nghiệp? Chúng ta có thể bón phân bằng cách nào? (2 điểm)

**Câu 8.** Có những biện pháp phòng, trừ sâu bệnh, hại cây trồng nào? Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu, nhược điểm như thế nào? (3 điểm)

## ĐÁP ÁN

### **I. Trắc nghiệm** (3 điểm)

**Câu 1** : - C

**Câu 2** :- B

**Câu 3** :- D

**Câu 4** :- A

**Câu 5** : (1 điểm)

1 - b , 2 - a, 3 - c ,4 - d ,

### **I. Tự luận** (7 điểm) nêu được những nội dung cơ bản như sau

**Câu 6** :

- Vai trò của giống cây trồng trong trồng trọt:

+ Nâng cao năng suất và chất lượng nông sản

+ Tăng vụ gieo trồng

+ Thay đổi cơ cấu cây trồng

- Phương pháp chọn tạo giống cây trồng

+ Phương pháp chọn lọc

+ Phương pháp lai

+ Phương pháp gây đột biến

**Câu 7** :

- Tác dụng của phân bón trong trồng trọt: phân bón làm tăng độ phì nhiêu của đất, làm tăng năng suất và chất lượng nông sản

- Cách bón phân:

+ Theo thời kỳ bón: Bón lót, bón thúc

+ Theo hình thức bón: Bón theo hốc, bón theo hàng, bón vãi, phun trên lá

**Câu 8** :

- Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng
- + Biện pháp canh tác (và sử dụng giống chống sâu bệnh)
- + Biện pháp thủ công
- + Biện pháp hóa học
- + Biện pháp sinh học
- + Biện pháp kiểm dịch thực vật
- Ưu, nhược điểm của phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hóa học
- + Ưu điểm: diệt sâu, bệnh nhanh, ít tốn công
- + Nhược điểm: dễ gây độc cho người, vật nuôi, cây trồng; làm ô nhiễm môi trường; giết các sinh vật có lợi khác

## 2.5. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 5

**TRƯỜNG THCS TRẦN CAO VÂN**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

### **I/ Phần Trắc nghiệm: (3 điểm)**

\*Chọn đáp án đúng: Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Các sinh vật sống tồn tại trong phần nào của đất?

- A. Phần khí
- B. Chất vô cơ
- C. Chất hữu cơ
- D. Chất rắn.

Câu 2: Đất chứa nhiều mùn thì khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng là:

- A. Tốt
- B. Khá

C. Trung bình

D. Yếu.

Câu 3: Đất trung tính có trị số pH dao động trong khoảng nào?

A. pH = 3 - 9

B. pH < 6,

C. pH = 6,6 - 7,5

D. pH >7,5

Câu 4: Biện pháp không bỏ đất hoang là biện pháp sử dụng đất nhằm mục đích:

A. Tăng năng suất.

B. Tăng diện tích đất trồng .

C. Tăng độ phì nhiêu.

D. Tăng chất lượng.

Câu 5: Phân bón là thức ăn của cây trồng vì phân bón chứa:

A. Các nguyên tố vi lượng.

B. Các chất cần thiết cho cây trồng.

C. Các nguyên tố vĩ lượng.

D. Đa nguyên tố.

Câu 6: Bón phân theo hốc, theo hàng, bón vãi và phun trên lá là cách bón phân căn cứ vào:

A. Hình thức bón.

B. Thời gian bón

C. Thời tiết.

D. Định kì.

Câu 7: Vai trò của giống cây trồng tốt là:

A. Tăng năng suất và chất lượng nông sản.

- B. Tăng vụ.
- C. Thay đổi cơ cấu cây trồng.
- D. Cả A, B, C đều đúng.

Câu 8: Có mấy cách sản xuất giống cây trồng bằng vô tính?

- A. Hai cách: giâm, chiết .
- B. Một cách.
- C. Bốn cách.
- D. Ba cách: giâm, chiết, ghép.

Câu 9: Công việc làm đất nào có tác dụng dễ chăm sóc, chống ngập úng, tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển tốt?

- A. Cày đất.
- B. Bừa đất.
- C. Đập đất.
- D. Lên luống.

Câu 10: Dùng tay bắt sâu là trừ sâu bằng phương pháp gì?

- A. Phương pháp canh tác.
- B. Phương pháp sử dụng giống chống sâu bệnh.
- C. Phương pháp hóa học.
- D. Phương pháp thủ công.

Câu 11: Mục đích của biện pháp luân canh ,tăng vụ:

- A. Tăng sản lượng.
- B. Tăng lượng sản phẩm thu được.
- C. Không để đất trống giữa hai vụ thu hoạch.
- D. Cả B và C.

Câu 12: Khi cây bị sâu, bệnh phá hoại thường có những biến đổi:

A.Cấu tạo, màu sắc.

B.Hình thái, màu sắc.

C.Màu sắc, hình thái, cấu tạo

D.Màu sắc, lá thủng.

## II/ Phần Tự luận: (7 điểm)

CÂU 1: (2đ) Vai trò và nhiệm vụ của trồng trọt?

Câu 2: (2đ) Giải thích vì sao phân hữu cơ, phân lân thường dùng bón lót?

Vì sao phân đạm, kali, phân hỗn hợp thường dùng bón thúc ?

Câu 3: (1đ) Ở địa phương em đã áp dụng biện pháp nào để cải tạo đất?

Câu 4: (2đ) Thu hoạch có ảnh hưởng như thế nào đến việc bảo quản ? Bảo quản và chế biến có điểm gì giống nhau và khác nhau ?

## ĐÁP ÁN

### Phần I: Trắc nghiệm ( 3điểm )

|          |          |          |          |          |          |          |          |          |           |           |           |
|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|-----------|-----------|-----------|
| <b>1</b> | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>4</b> | <b>5</b> | <b>6</b> | <b>7</b> | <b>8</b> | <b>9</b> | <b>10</b> | <b>11</b> | <b>12</b> |
| <b>C</b> | <b>A</b> | <b>C</b> | <b>B</b> | <b>B</b> | <b>B</b> | <b>A</b> | <b>C</b> | <b>B</b> | <b>D</b>  | <b>D</b>  | <b>C</b>  |

### Phần II: Tự luận ( 7 điểm )

| <b>Câu</b>                  | <b>Đáp án</b>  |
|-----------------------------|--|
| <b>CÂU 1</b><br><b>(2đ)</b> | <p>* Vai trò của trồng trọt :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, cho chăn nuôi.</li> <li>- Nguyên liệu cho các nhà máy.</li> <li>- Nông sản cho xuất khẩu.</li> </ul> <p>*Nhiệm vụ :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.</li> </ul> |



|  |  |
|--|--|
| <p><b>Câu 2</b><br/>(2đ)</p> <p><b>Câu 3</b><br/>(1điểm)</p> | <p>* Phân hữu cơ, phân lân:</p> <p>- Dùng để bón lót vì: Các chất dinh dưỡng ở dạng khó tiêu, cây không sử dụng được ngay, phải có thời gian để phân hủy thành các chất hòa tan cây mới sử dụng được.</p> <p>*Phân đạm, kali, phân hỗn hợp:</p> <p>- Dùng bón thúc vì: tỉ lệ dinh dưỡng cao, dễ hòa tan nên cây sử dụng được ngay.</p> <p>* <b>Người ta thường dùng những biện pháp sau để cải tạo đất ở địa phương:</b></p> <p>- Áp dụng biện pháp: Cày sâu, bừa kỹ kết hợp bón phân hữu cơ.</p> <p>- Trồng xen cây nông nghiệp giữa các băng cây xanh.</p> |
| <p><b>Câu 4</b><br/>(2 điểm)</p>                             | <p>* <b>Ảnh hưởng của thu hoạch đến việc bảo quản:</b></p> <p>- Thu hoạch đạt yêu cầu kỹ thuật tạo thuận lợi cho bảo quản.</p> <p>- Thu hoạch không đạt yêu cầu sẽ khó hoặc không bảo quản được.</p> <p>* <b><u>Giống nhau:</u></b></p> <p>- Bảo quản và chế biến giống nhau cùng một mục đích.</p> <p>* <b><u>Khác nhau:</u></b></p> <p>- Bảo quản khác chế biến là giữ nguyên trạng thái sản phẩm.</p> <p>- Chế biến là biến đổi sản phẩm khác trạng thái ban đầu, tăng giá trị sử dụng.</p>   |

## 2.6. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 6

**TRƯỜNG THCS NGÔ QUYỀN**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

### I. Phần trắc nghiệm(2 điểm)

1: Điền các cụm từ sau ứng với mỗi chỗ trống sao cho đúng nội dung:

**(Thức ăn, khỏe mạnh, nông sản, công nghiệp)**

Trồng trọt cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người,.....(1) cho chăn nuôi, nguyên liệu cho công nghiệp và.....(2) để xuất khẩu.

**2:** Khoanh tròn vào câu em cho là đúng nhất về trình tự biến thái của côn trùng? Từ kết quả em hãy gạch chân vào giai đoạn có hại nhất đối với cây trồng?

|   |   |
|---|---|
| <p>a.Trứng- Nhộng- Sâu trưởng thành</p> <p>b.Trứng- Sâu trưởng thành- Sâu non</p> | <p>c.Trứng- Sâu trưởng thành- Nhộng</p> <p>d.Trứng- Sâu non- Sâu trưởng thành</p> |
|---|---|

**3:** Nguyên nhân chính làm cho cây trồng bị bệnh là:

|                                  |   |
|----------------------------------|---|
| <p>a.Virut</p> <p>b.Vi khuẩn</p> | <p>c.Môi trường sống không thuận lợi</p> <p>d.Nấm</p> |
|----------------------------------|---|

**Câu 4:** Hãy nối cụm từ ở cột A với cụm từ ở cột B để được câu đúng trong bảng sau:

| Cột A                            | Cột nối | Cột B   |
|----------------------------------|---------|---|
| 1.Phương pháp chọn tạo giống     | 1+      | a.Tạo nhiều hạt cây giống                           |
| 2.Sản xuất giống cây trồng       | 2+      | b.Dùng chum, vại, túi nilon                         |
| 3.Khi bảo quản hạt giống cây     | 3+      | c.Chặt cành từng đoạn nhỏ đem ngâm xuống đất        |
| 4.Phương pháp nhân giống vô tính | 4+      | d.Tạo ra quần thể có đặc điểm khác quần thể ban đầu |

**II. Phần tự luận (8 điểm)**

**5:** Cho biết ưu, nhược điểm của biện pháp thủ công phòng trừ sâu, bệnh hại?

**6:** Thế nào là bón lót và bón thúc? Cho ví dụ?

**7:** Tác hại của sâu bệnh đối với cây trồng như thế nào? Bệnh cây là gì? Một số dấu hiệu của bệnh cây?

8: Một số giống tốt cần phải đảm bảo các tiêu chí gì?

**ĐÁP ÁN**

|   |      |
|---|------|
| <b>1:</b>   | 0,5  |
| 1. Thức ăn  | 0,25 |
| 2. Nông sản   | 0,25 |
| <b>2:</b>   | 0,5  |
| d. Trứng- Sâu non- <u>Sâu trưởng thành</u>  | 0,25 |
|   | 0,25 |
| <b>3:</b>   | 0,25 |
| c. Môi trường sống không thuận lợi  | 0,25 |
| <b>4:</b>   | 1    |
| 1+d   | 0,25 |
| 2+a   | 0,25 |
| 3+b   | 0,25 |
| 4+c   | 0,25 |
| <b>5:</b>   | 2    |
| – Ưu điểm: Đơn giản, dễ thực hiện. Có hiệu quả khi sâu, bướm mới phát sinh  | 1    |
| – Nhược điểm: Hiệu quả thấp, tốn nhân công  | 1    |
| <b>6:</b>   | 2    |
| – Bón lót: là bón trước khi gieo trồng, nhằm cung cấp chất dinh dưỡng cho cây khi mới mọc và bén rễ.                            | 0,75 |
| – Bón thúc: là bón phân trong thời kì cây đang sinh trưởng và phát triển nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu chất dinh dưỡng cho cây. | 0,75 |
| – Lấy đượ ví dụ   | 0,5  |

|   |  |
|---|--|
| <p><b>7:</b></p> <p>– Tác hại của sâu bệnh đối với cây trồng: Sâu bệnh có ảnh hưởng xấu đến cây trồng, làm cho năng suất, chất lượng nông sản giảm, thậm chí còn không cho thu hoạch.</p> <p>– Bệnh cây là trạng thái không bình thường về chức năng sinh lí, cấu tạo do vi sinh vật và môi trường sống không thuận lợi gây ra.</p> <p>Một số dấu hiệu của bệnh cây: Lá bị thủng, cành bị gãy, thân cây sần sùi</p> | <p>3</p> <p>1</p> <p>1</p> <p>1</p>                      |
| <p><b>8:</b></p> <p>Một giống cây tốt cần đảm bảo các tiêu chí sau:</p> <p>– Năng suất cao và ổn định</p> <p>– Chất lượng tốt</p> <p>– Có sức chống chịu được sâu bệnh</p> <p>– Sống được ở môi trường khí hậu đất đai của địa phương</p>   | <p>1</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p> |

## 2.7. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 7

**TRƯỜNG THCS XUÂN NGỌC**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

### A. TRẮC NGHIỆM (3đ)

#### 1. Khoanh tròn vào câu trả lời đúng (1 điểm)

**Câu 1.** Phân bón có 3 loại là:

- A. Phân đạm, phân lân, phân kali
- B. Phân chuồng, phân hóa học, phân xanh
- C. Phân hóa học, phân vi sinh, phân hữu cơ
- D. Phân vi sinh, phân lân, phân kali

**Câu 2.** Đất chua là đất có độ PH như thế nào?

- A. PH > 7,5
- B. PH < 6,5
- C. PH = 7,5
- D. PH = 6,6 - 7,5

**2. Điền từ trên thích hợp vào chỗ trống ở các câu sau: (2đ)**

**Câu 3:** Phân bón làm tăng.....của đất, tăng năng suất và chất lượng nông sản.

**Câu 4:** .....có thể bón trước khi gieo trồng và trong thời gian cây sinh trưởng và phát triển.

**Câu 5:** Đất trồng là lớp bề mặt tối xốp của vỏ trái đất, trên đó.....có thể sinh sống và sản xuất ra.....

**Câu 6:** .....giữ được nước và chất dinh dưỡng là nhờ các hạt cát, sét, limon và .....

## B. TỰ LUẬN (6 điểm)

**Câu 7 (2 điểm):** Em hãy cho biết trồng trọt có vai trò gì trong đời sống nhân dân và nền kinh tế của địa phương?

**Câu 8 (3 điểm):** Phân đạm, phân kali, phân hữu cơ, phân lân dùng để bón lót hay bón thúc? Vì sao?

**Câu 9 (2 điểm):** Em hãy nêu thành phần của đất trồng? Và vai trò của thành phần đó với cây trồng?

## ĐÁP ÁN

### A. TRẮC NGHIỆM

Mỗi câu lựa chọn đúng được 0,5 đ x 8 = 4đ

| Câu    | 1 | 2 | 3            | 4        | 5                   | 6             |
|--------|---|---|--------------|----------|---------------------|---------------|
| Đáp án | C | B | Độ phì nhiêu | Phân bón | Cây trồng- sản phẩm | Đất- chất mùn |

### B. TỰ LUẬN

**Câu 7 (2điểm):** Vai trò của trồng trọt đối với đời sống nhân dân và kinh tế địa phương.

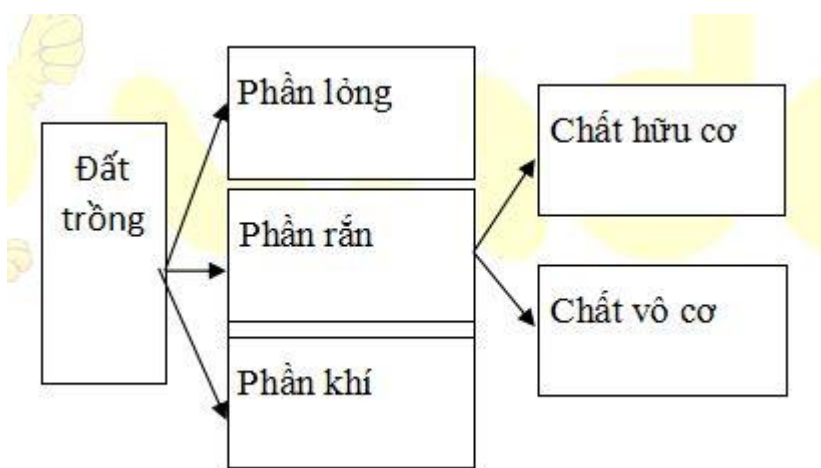
|   |     |
|---|-----|
| - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người        | 0.5 |
| - Cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến | 0.5 |
| - Cung cấp thức ăn cho ngành chăn nuôi                | 0.5 |
| - Cung cấp nông sản cho xuất khẩu                     | 0.5 |

**Câu 8 (2 điểm)**

|   |            |
|---|------------|
| * Phân đạm, kali dùng để bón thúc<br>vì: có tỉ lệ chất dinh dưỡng cao<br>dễ hòa tan, cây sử dụng được ngay.   | 0.5<br>0.5 |
| * Phân lân, phân hữu cơ dùng để bón lót<br>vì: thành phần chứa nhiều chất dinh dưỡng<br>ở dạng ít hoặc không hòa tan<br>cây không sử dụng được ngay, cần có thời gian phân hủy thành chất hòa tan cây mới sử dụng được. | 0.5<br>0.5 |

**Câu 9 (2 điểm)**

**Sơ đồ:** Thành phần của đất trồng (1.25đ)



| Các thành phần của đất trồng | Vai trò của đất trồng              | Thang điểm |
|------------------------------|------------------------------------|------------|
| - Phần khí                   | - Cung cấp oxi cho cây.            | 0.25       |
| - Phần rắn                   | - Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây | 0.25       |
| - Phần lỏng                  | - Cung cấp nước cho cây            | 0.25       |

## 2.8. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 8

TRƯỜNG THCS NGUYỄN NGHIÊM

ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7

Năm học 2021 - 2022

Môn: Công nghệ 7

### I. Trắc nghiệm

**Câu 1.** Đất có độ pH = 7 là loại đất:

- A. Đất chua                      B. đất trung tính                      C. đất kiềm                      D. đất mặn

**Câu 2.** Khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng của đất được sắp xếp theo thứ tự giảm dần là:

- A. Đất cát, đất thịt, đất sét                      B. Đất thịt, đất sét, đất cát  
C. Đất sét, đất thịt, đất cát                      D. Đất sét, đất cát, đất thịt

**Câu 3.** Loại phân nào sau đây được dùng để bón thúc :

- A. Phân lân                      B. Phân chuồng  
C. Phân xanh                      D. Phân đạm

**Câu 4.** Hạt giống có chất lượng rất cao nhưng số lượng ít gọi là:

- A. Hạt giống siêu nguyên chủng                      B. Hạt giống thuần chủng  
C. Hạt giống nguyên chủng                      D. Hạt giống lai

**Câu 5:** Em hãy nối nội dung ở cột A tương ứng phù hợp với nội dung ở cột B.

| Cột A  | Gạch nối | Cột B   |
|--|----------|---|
| 1- Cây sâu bừa kỹ, bón phân hữu cơ                               |          | a) áp dụng cho vùng đất dốc, đồi núi hạn chế xói mòn, rửa trôi. |
| 2- Làm ruộng bậc thang   |          | b) áp dụng cho đất có tầng mỏng Nghèo dinh dưỡng.               |
| 3- Cây nông, bừa sục, giữ nước liên tục, thay nước thường xuyên. |          | c) áp dụng cho đất nhiễm phèn                                   |
| 4- Bón vôi   |          | d) áp dụng với đất phù sa.<br>e) cho đất chua.                  |

## II. Tự luận

**Câu 6.** Giống cây trồng có vai trò như thế nào trong trồng trọt? Nêu phương pháp chọn tạo giống cây trồng?

**Câu 7.** Vì sao cần phải sử dụng phân bón trong sản xuất nông nghiệp? Chúng ta có thể bón phân bằng cách nào?

**Câu 8.** Có những biện pháp phòng, trừ sâu bệnh, hại cây trồng nào? Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hoá học có ưu, nhược điểm như thế nào?

## ĐÁP ÁN

### I. Trắc nghiệm

Câu 1 : - C

Câu 2 :- B

Câu 3 :- D

Câu 4 :- A

Câu 5 : 1 - b , 2 - a, 3 - c ,4 - d ,

**I. Tự luận:** Nêu được những nội dung cơ bản như sau

**Câu 6:**

- Vai trò của giống cây trồng trong trồng trọt:



+ Nâng cao năng suất và chất lượng nông sản

+ Tăng vụ gieo trồng

+ Thay đổi cơ cấu cây trồng

- Phương pháp chọn tạo giống cây trồng

+ Phương pháp chọn lọc

+ Phương pháp lai

+ Phương pháp gây đột biến

#### **Câu 7:**

- Tác dụng của phân bón trong trồng trọt: phân bón làm tăng độ phì nhiêu của đất, làm tăng năng suất và chất lượng nông sản

- Cách bón phân:

+ Theo thời kỳ bón: Bón lót, bón thúc

+ Theo hình thức bón: Bón theo hốc, bón theo hàng, bón vãi, phun trên lá

#### **Câu 8:**

- Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng

+ Biện pháp canh tác (và sử dụng giống chống sâu bệnh)

+ Biện pháp thủ công

+ Biện pháp hóa học

+ Biện pháp sinh học

+ Biện pháp kiểm dịch thực vật

- Ưu, nhược điểm của phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng bằng biện pháp hóa học

+ Ưu điểm: diệt sâu, bệnh nhanh, ít tốn công

+ Nhược điểm: dễ gây độc cho người, vật nuôi, cây trồng; làm ô nhiễm môi trường; giết các sinh vật có lợi khác

## 2.9. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 9

**TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

### I. Trắc nghiệm: (2 điểm)

**Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) trước câu trả lời đúng.**

**Câu 1.** Bón vôi áp dụng đối với loại đất nào sau đây?

- A. Đất mặn.
- B. Đất phèn.
- C. Đất chua
- D. Đất kiềm

**Câu 2.** Loại phân bón có màu trắng và tan trong nước là loại phân nào sau đây?

- A. Phân vôi.
- B. Phân đạm .
- C. Phân lân.
- D. Phân kali

**Câu 3.** Biện pháp khai hoang lấn biển có mục đích gì đối với trồng trọt?

- A. Tăng diện tích đất ở
- B. Tăng sản lượng lương thực
- C. Tăng năng suất cây trồng
- D. Tăng diện tích đất trồng

**Câu 4.** Nước thuộc thành phần nào của đất?

- A. Phần khí.
- B. Phần lỏng.
- C. Phần rắn
- D. Cả ba đều sai.

**Câu 5.** Đất có độ pH = 6,6 -7,5 là loại đất gì?

- A. Đất trung tính
- B. Đất kiềm.
- C Đất chua.
- D Cả ba đều đúng.

**Câu 6.** Loại phân nào sau đây thuộc nhóm phân bón hữu?

- A. Phân Nitragin
- B. Phân tổng hợp NPK .
- C. Bã đậu
- D. Phân đạm.

**Câu 7:** Loại đất vê được thành thỏi khi uôn không có vết nứt thuộc loại đất nào?

- A. Đất sét
- B. Đất thịt
- C. Đất cát pha
- D. Đất thịt nặng

**Câu 8:** Nước tiểu chứa chất dinh dưỡng nào tốt cho cây?

- A. Lân
- B. Kali.
- C. Nitragin

D. Đạm.

## II. Tự luận: (8 điểm)

### Câu 9. (2 điểm)

- a) Hãy nêu vai trò của trồng trọt?  
b) Vai trò của đất đối với cây trồng

### Câu 10. (2 điểm)

- a) Độ phì nhiêu của đất là gì?  
b) Nêu những biện pháp cải tạo đất đã áp dụng ở địa phương em? Giải thích?

### Câu 11 (0.75 điểm) Hãy nêu tác dụng của phân bón đối với trồng trọt?

### Câu 12 (3.25)

- a) Theo em mỗi gia đình làm nông nghiệp thường sản xuất ra loại phân bón gì?  
b) Em sẽ làm gì để vừa giảm bớt lượng rác thải ra ngoài môi trường đồng thời vừa tăng thêm chất dinh dưỡng cho đất?

## ĐÁP ÁN

### I. Trắc nghiệm: (2 điểm) Đáp án đúng 0.25 điểm/câu

|          |          |          |          |          |          |          |          |
|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| <b>1</b> | <b>2</b> | <b>3</b> | <b>4</b> | <b>5</b> | <b>6</b> | <b>7</b> | <b>8</b> |
| <b>C</b> | <b>B</b> | <b>D</b> | <b>B</b> | <b>A</b> | <b>C</b> | <b>A</b> | <b>D</b> |

### II. Tự luận: (8 điểm)

| Câu               | Đáp án   | Điểm         |
|-------------------|--|--------------|
| <b>Câu 9 (2đ)</b> | a)* Vai trò của trồng trọt                     | <b>0.25đ</b> |
| <b>a) 1đ</b>      | - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người | <b>0.25đ</b> |
| <b>b) 1đ</b>      | - Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi               | <b>0.25đ</b> |
|                   | - Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp         | <b>0.25đ</b> |

|                    |  |              |
|--------------------|--|--------------|
|                    | -Cung cấp nông sản để xuất khẩu  | <b>0.25đ</b> |
|                    | b) Vai trò của đất đối với cây trồng:  | <b>0.25đ</b> |
|                    | - Cung cấp nước  | <b>0.25đ</b> |
|                    | - Cung cấp oxi   | <b>0.25đ</b> |
|                    | - Cung cấp chất dinh dưỡng   |              |
|                    | - Giúp cho cây đứng vững   |              |
| <b>Câu 10(2 đ)</b> | * Độ phì nhiêu của đất là khả năng đất của đất cung cấp đủ nước, oxi và chất dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng/<br>đảm bảo năng suất cao, đồng thời không chứa các chất độc hại | <b>0.5đ</b>  |
| <b>a) 1đ</b>       | · Những biện pháp cải tạo đất áp dụng ở địa phương em:<br>- Cày sâu, bừa kĩ, bón phân hữu cơ   | <b>0.5đ</b>  |
| <b>b) 1đ</b>       | - Trồng xen cây nông nghiệp giữa các băng cây phân xanh  | <b>0.5đ</b>  |
|                    | Giải thích: Vì đất trồng ở địa phương em là loại đất có tầng đất mặt mỏng, nghèo chất dinh dưỡng<br>(có thể đưa ra loại đất phù hợp và giải thích đúng vẫn cho điểm)             |              |
| <b>Câu 11</b>      | Tác dụng của phân bón đối với trồng trọt   | <b>0.25đ</b> |
| <b>(0.75 đ)</b>    | - Tăng độ phì nhiêu của đất.   | <b>0.25đ</b> |
|                    | - Tăng năng suất cây trồng.  | <b>0.25đ</b> |
|                    | - Tăng chất lượng sản phẩm.  | <b>0.25đ</b> |
| <b>Câu 12</b>      | -Có thể sản xuất ra các loại phân như phân hữu cơ như:   | <b>0.75đ</b> |
| <b>(3.25đ)</b>     | +Phân chuồng: phân gà, phân vịt,...  | <b>0.75đ</b> |
|                    | +Phân xanh: lá các cây rau..   | <b>0.75đ</b> |
|                    | +Phân từ rác thải của gia đình: thức ăn thừa: thịt, cá, xương động vật...  | <b>0.75đ</b> |

|  |  |              |
|--|--|--------------|
|  | - Em sẽ làm các việc:<br>+ Phân loại rác hữu cơ và rác vô cơ chỉ bỏ rác vô cơ còn rác hữu cơ giữ lại làm phân bón<br>+ Trôn xuống đất hoặc đem ủ<br>( Mỗi loại phân bón phải kể được ít nhất hai ví dụ về loại đó) | <b>0.25đ</b> |
|--|--|--------------|

## 2.10. Đề thi giữa HK1 Công nghệ 7 số 10

**TRƯỜNG THCS TÂN THẠNH**  
**ĐỀ THI GIỮA HK1 CÔNG NGHỆ 7**  
**Năm học 2021 - 2022**  
**Môn: Công nghệ 7**

### I. Trắc nghiệm

**Câu 1:** Đất trồng là môi trường?

- A. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy
- B. Giúp cây đứng vững
- C. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy, nước
- D. Câu B và C

**Câu 2:** Đất trồng là lớp bề mặt ..... của vỏ Trái Đất.

- A. Tơi xốp
- B. Cứng, rắn
- C. Ẩm ướt
- D. Bạc màu

**Câu 3:** Đất trồng là gì?

- A. Kho dự trữ thức ăn của cây
- B. Do đá núi mùn ra, cây nào cũng sống được
- C. Lớp bề mặt tối xốp của trái đất có khả năng sản xuất ra sản phẩm cây trồng
- D. Lớp đá xốp trên bề mặt trái đất

**Câu 4:** Đất trồng gồm mấy thành phần chính:

- A. Hai thành phần
- B. Ba thành phần
- C. Năm thành phần
- D. Nhiều thành phần

**Câu 5:** Đất trồng có tầm quan trọng như thế nào đối với đời sống của cây:

- A. Cung cấp nước, dinh dưỡng
- B. Giữ cây đứng vững
- C. Cung cấp nước, oxy, dinh dưỡng và giữ cây đứng vững
- D. Cung cấp nguồn lương thực

**Câu 6:** Thành phần đất trồng gồm:

- A. Phần khí, phần lỏng, chất vô cơ
- B. Phần khí, phần lỏng, chất hữu cơ
- C. Phần khí, phần rắn, phần lỏng
- D. Phần rắn, chất hữu cơ, chất vô cơ

**Câu 7:** Đặc điểm của phần khí là:

- A. là không khí có ở trong khe hở của đất
- B. gồm thành phần vô cơ và thành phần hữu cơ
- C. có tác dụng hòa tan chất dinh dưỡng
- D. chiếm 92 – 98%

**Câu 8:** Phần rắn gồm thành phần nào?

- A. Chất vô cơ
- B. Chất hữu cơ
- C. Cả A và B
- D. A hoặc B

**Câu 9:** Thành phần chất hữu cơ của đất có đặc điểm gì?

- A. Gồm các sinh vật sống trong đất và xác động, thực vật và vi sinh vật đã chết.
- B. Xác động, thực vật bị phân hủy thành chất hữu cơ đơn giản và chất khoáng
- C. Tổng hợp nên các chất mùn
- D. Cả A, B, C đều đúng

**Câu 10:** Sự khác biệt giữa đất trồng và đá?

- A. Nước
- B. Độ phì nhiêu
- C. Ánh sáng
- D. Độ ẩm

## II. Tự luận



**Câu 1:** Với 6 nội dung trong mục II, bài 1 SGK Công nghệ 7, em hãy cho biết nội dung nào thuộc nhiệm vụ của Trồng trọt? Trong đó nhiệm vụ nào là chính? Những nội dung không phải nhiệm vụ của ngành Trồng trọt thì em cho đó là nhiệm vụ của ngành sản xuất nào?

**Câu 2:** Theo em thì biện pháp khai hoang, lấn biển, tăng vụ và áp dụng đúng các biện pháp kỹ thuật trồng trọt có liên quan như thế nào đến nhiệm vụ trồng trọt là tăng được sản lượng để đảm bảo lương thực, thực phẩm dùng trong nước và xuất khẩu?

## ĐÁP ÁN

### I. Trắc nghiệm

|   |   |   |   |   |   |   |   |   |    |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| D | A | C | B | C | C | A | C | D | B  |

### II. Tự luận

#### Câu 1

- Nội dung thuộc nhiệm vụ của Trồng trọt gồm:
  - + Sản xuất nhiều lúa, ngô, khoai, sắn, để đảm bảo đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.
  - + Trồng rau, đậu, vừng, lạc, làm thức ăn cho người.
  - + Trồng mía cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường; trồng cây ăn quả cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến hoa quả.
  - + Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su, hồ tiêu, lấy nguyên liệu xuất khẩu.
  - + Trồng cây lấy gỗ cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và công nghiệp làm giấy.
- Trong đó, nhiệm vụ sản xuất nhiều lúa, ngô, khoai, sắn để đảm bảo đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu là nhiệm vụ quan trọng nhất (là chính).
- Hai nội dung không thuộc ngành trồng trọt mà thuộc ngành chăn nuôi và lâm nghiệp là:
  - + Phát triển chăn nuôi lợn, gà, vịt,...cung cấp thịt, trứng cho con người là nhiệm vụ của ngành Chăn nuôi.
  - + Trồng cây lấy gỗ cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và công nghiệp làm giấy là nhiệm vụ của ngành Lâm nghiệp.

**Câu 2**

Sản lượng lương thực, thực phẩm sản xuất trong một năm phụ thuộc hai yếu tố chủ yếu là diện tích và năng suất cây trồng.

Sản lượng thu hoạch = tổng diện tích x năng suất cây trồng.

Vậy muốn tăng diện tích trồng trọt phải khai hoang, lấn biển và tăng vụ trên một đơn vị trồng trọt, muốn năng suất cây trồng cao phải áp dụng đúng kỹ thuật trồng trọt.